|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số C03-Q** *(Ban hành theo Thông tư số 109/2018/TT-BTC  ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**--------------------

**HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI**

Số: ........./Năm ..../BTC-QTL

*- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 1/1/2017;*

*- Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*- Căn cứ Nghị định số 92/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về quản lý và sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ;*

*- Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động tiền gửi, cấp tín dụng giữa các tổ chức với khách hàng;*

*- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên,*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại Bộ Tài chính, chúng tôi gồm:

**1. Bên gửi tiền: (Sau đây gọi là Bên A) Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính**

Địa chỉ : Số 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 04.2202828 Fax: 04.2208020

Đại diện bởi Ông (Bà):

Chức vụ : Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại.

**2. Bên nhận tiền gửi:**(Sau đây gọi là Bên B)**Ngân hàng**………

Địa chỉ :

Điện thoại :                   Fax: ......

Đại diện bởi Ông (Bà) :

Chức vụ :

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng tiền gửi với các điều khoản như sau:

**Điều 1: Định nghĩa**

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

*1.1. Hợp đồng*: là Hợp đồng tiền gửi này.

*1.2. Số tiền gửi*: là khoản tiền gốc mà Bên A gửi tại Bên B.

*1.3. Lãi suất tiền gửi*: là mức lãi suất mà Bên B phải trả cho Bên A theo các điều khoản của hợp đồng này.

*1.4. Thời hạn tiền gửi*: là khoảng thời gian thỏa thuận trong hợp đồng tính từ khi Bên A gửi tiền tại Bên B đến khi đáo hạn.

*1.5. Số ngày gửi thực tế*: là số ngày tính từ ngày Bên B nhận được khoản tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán khoản tiền gửi (tính ngày đầu bỏ ngày cuối) hoặc hết ngày liền kề trước ngày Bên A rút tiền gửi gốc trước hạn theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

1.6. *Lãi tiền gửi*: là khoản tiền mà Bên B phải trả cho Bên A trên cơ sở số tiền gửi, lãi suất tiền gửi và thời gian gửi thực tế.

1.7. *Tài khoản tiền gửi*: là tài khoản mà Bên B mở cho Bên A khi nhận số tiền gửi....

**Điều 2: Nội dung gửi tiền**

Bằng Hợp đồng này, Bên A đồng ý gửi số tiền ghi tại điều 3.1 của Hợp đồng cho Bên B thực hiện việc quản lý và đầu tư dưới hình thức đầu tư tiền gửi hoặc các hoạt động kinh doanh ngân hàng và Bên B thanh toán gốc và lãi tiền gửi cho Bên A theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

**Điều 3: Số tiền, thời hạn, lãi suất tiền gửi**

*3.1. Số tiền gửi:*……………. đồng.

Bằng chữ: (……………………………)

Vào ngày gửi tiền, Bên A chuyển số tiền gửi nêu trên vào tài khoản của Bên B theo chỉ dẫn sau:

- Tên Tài khoản:

- Số Tài khoản:

- Tên Ngân hàng:

*3.2. Kỳ hạn gửi tiền*: …tháng.

Ngày hiệu lực: …/..../......

Ngày đến hạn: …/..../.......

*3.3. Lãi suất tiền gửi:* …%/năm

**Điều 4: Thanh toán gốc và lãi tiền gửi**

4.1. Lãi tiền gửi:

- Tiền lãi sẽ được Bên B thanh toán cho Bên A một lần cùng với số tiền gửi gốc khi đến hạn.

- Số tiền lãi được tính theo công thức:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số tiền lãi | = | Số tiền gửi x Số ngày gửi thực tế x Lãi suất tính lãi (năm) |
| 365 (ngày) |

Trường hợp ngày đáo hạn của khoản tiền gửi trùng vào ngày nghỉ/ ngày lễ, số tiền gốc và lãi của khoản tiền gửi sẽ được Bên B thanh toán cho Bên A vào ngày làm việc tiếp theo và lãi suất áp dụng cho khoản tiền gửi đáo hạn vào các ngày nghỉ/ lễ là lãi suất quy định tại Điều 3 mục 3.3 của Hợp đồng.

4.2. Trường hợp đến ngày đến hạn tiền gửi mà Bên A chưa có nhu cầu sử dụng số tiền gốc, Bên B sẽ chủ động chuyển số tiền gốc chuyển sang kỳ hạn tiếp theo theo thỏa thuận tại các phụ lục hợp đồng và chuyển trả tiền lãi cho Bên A vào Tài khoản Quỹ Tích lũy trả nợ nước ngoài của Bộ Tài chính theo chi tiết như sau:

- Tên Tài khoản: CỤC QLN TCDN-BTC\_QUỸ TLTN NƯỚC NGOÀI (THU KHÁC BẰNG VND)

- Số Tài khoản: 3761.0.9068452.91004, tại Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

- Phần nội dung chi tiết ghi rõ: Tên (Ngân hàng) chuyển trả lãi Hợp đồng số .../BTC-QTL.

Kỳ hạn và lãi suất tiền gửi của kỳ hạn tiếp theo do hai bên thỏa thuận. Nếu đến ngày đến hạn, hai bên chưa thống nhất được lãi suất, Bên B sẽ chuyển trả lãi về tài khoản nêu trên của Quỹ Tích lũy trả nợ và chủ động chuyển số tiền gốc sang kỳ hạn tiếp theo tương ứng và áp dụng mức lãi suất niêm yết cùng kỳ hạn thời thời điểm chuyển cho kỳ hạn tiếp theo.

Hoặc hai bên không có thoả thuận gì về lãi suất và kỳ hạn của kỳ hạn tiếp theo, kể từ sau ngày đáo hạn, tiền gửi của Bên A được Bên B trả lãi theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn, tính trên số dư gốc còn lại tại thời điểm đáo hạn.

4.3. Trường hợp, Bên A có nhu cầu sử dụng khi khoản tiền gửi đáo hạn, Bên A có công văn thông báo cho Bên B trước 3 ngày về việc rút tiền, Bên B sẽ chuyển trả toàn bộ tiền gốc và lãi cho Bên A vào Tài khoản Quỹ Tích lũy trả nợ của Bộ Tài chính theo chi tiết sau:

- Tên Tài khoản: CUC QLN TCDN\_BTC\_QUỸ TLTN NƯỚC NGOÀI (THU HỒI CHO VAY LẠI BẰNG VND).

- Số Tài khoản: 3761.0.9068445.91002 tại sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

- Phần nội dung chi tiết ghi rõ: Tên (ngân hàng) chuyển trả gốc và lãi Hợp đồng số .../BTC-QTL (Hoặc vào tài khoản khác theo chỉ dẫn của Bên A tại công văn nêu trên)

4.4. Bên B sẽ chịu mọi chi phí phát sinh trong quá trình chuyển trả gốc và/hoặc lãi tiền gửi cho bên A

**Điều 5: Rút vốn gửi trước hạn và lãi suất rút trước hạn**

*5.1. Trường hợp có nhu cầu rút vốn trước hạn* (một phần hoặc toàn bộ), Bên A thông báo trước cho Bên B ít nhất 03 (ba) ngày làm việc.

*5.2. Đối với số tiền gửi rút trước hạn*: Bên A được hưởng lãi suất rút trước hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tính trên số ngày thực tế đã gửi đối với số tiền thực rút.

5.3. Đối với số tiền gửi còn lại cho tới khi kết thúc kỳ hạn tương ứng: Bên A được hưởng lãi suất theo lãi suất của kỳ hạn đang thực hiện.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các Bên**

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin, sao kê liên quan đến khoản tiền gửi.

- Yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi.

- Thực hiện đúng cam kết tại Hợp đồng này.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Mở tài khoản tiền gửi cho Bên A.

- Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi khoản tiền gửi theo quy định của Hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi cho Bên A khi có yêu cầu.

- Thực hiện đúng cam kết tại Hợp đồng này.

**Điều 7: Điều khoản chung**

Hai bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng này. Mọi tranh chấp phát sinh giữa hai bên sẽ được giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp không thương lượng được thì sẽ đưa ra cơ quan tài phán để giải quyết. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì phải thông báo cho nhau biết để cùng bàn bạc, tìm biện pháp xử lý thích hợp.

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký kết và coi như được thanh lý khi Bên B trả đầy đủ gốc và lãi cho Bên A

Hợp đồng này được lập thành bốn (02) bản, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ hai (01) bản gốc, Bên B giữ hai (01) bản gốc.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số F03-Q** *(Ban hành theo Thông tư số 109/2018/TT-BTC  ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**--------------------

**PHỤ LỤC SỐ .....**

**CỦA HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

Số: ........./Năm ..../BTC-QTL

*Căn cứ*

- Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ vào họp đồng tiền gửi có kỳ hạn số ..../201../BTC-QTL ngày .................. giữa Ngân hàng ................. và Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại – Bộ Tài chính;

- Năng lực và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại trụ sở của Bên A, chúng tôi gồm:

**1. BÊN GỬI TIỀN: (Sau đây gọi là Bên A) Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính**

Địa chỉ : Số 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 04.2202828 Fax: 04.2208020

Đại diện bởi Ông (Bà):

Chức vụ :Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại.

**2. BÊN NHẬN TIỀN GỬI:**(Sau đây gọi là Bên B)**Ngân hàng**………

Địa chỉ :

Điện thoại :                   Fax: ......

Đại diện bởi Ông (Bà) :

Chức vụ :

Hai bên thỏa thuận và nhất trí cùng ký kết Phụ lục số ...... của Hợp đồng tiền gửi số ......../201.../BTC-QTL ngày .......... số tiền .............VNĐ (..............) theo các nọi dung sau đây:

**ĐIỀU 1:**Sửa đổi khoản 3.2 và 3.3 trong Điều 3 của Hợp đồng tiền gửi số ...../201.../BTC-QTL ngày ......... như sau:

Khoản 3.2. Thời hạn tiền gửi: .....tháng:

Ngày hiệu lực: ............................

Ngày đến hạn: .............................

Khoản 3.3. Lãi suất tiền gửi: ..............%/năm

Lãi suất được tính trên cơ sở 1 năm là 365 ngày và cố định trong suốt thời hạn tiền gửi.

**ĐIỀU 2:**Các điều khoản khác của HĐTG số ......../201...../BTC-QTL ngày ........ không trái với Điều 1 của Phụ lục này được giữ nguyên.

**ĐIỀU 3:**Phụ lục Hợp đồng này được lập thàn 02 (hai) bản, mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày ký, là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng số ......./201.../BTC-QTL ngày ..............

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |